TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2022/HSST
Ngày: 21/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn và ông Phan Sỹ Phác.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/HSST, ngày 23/2/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với: bị cáo **Lò Văn T**, sinh năm 2000; Nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bon J, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Con ông Lò Văn T, sinh năm 1970 và bà Vi Thị L, sinh năm 1972; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil - Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Bon J, xã Nam N, huyện Kr, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn T *(sinh năm 2000)*, có hộ khẩu thường trú tại Bon Ja Răh, xã Nam Nung, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

Vào khoảng 17h00’ ngày 20/12/2021, Lò Văn T liên hệ với đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mượn tiền thì H đồng ý. Lò Văn T nhờ Bùi Văn T (sinh năm 1997, trú tại Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông) chở T đến xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông gặp H để mượn tiền thì Tuấn đồng ý. Bùi Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48C1 – 183.27 (xe mượn của anh Trần Văn H,

sinh năm 1977, trú tại bon J, xã N, huyện K) chở Lò Văn T đến gặp H tại quán cà phê Đắk Lao thuộc xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil. Trong lúc uống nước, H đưa cho T mượn 400.000 đồng. Đến khoảng 19h00' cùng ngày, Tuấn đứng dậy ra thanh toán tiền nước, lúc này chỉ có H và T ngồi lại bàn, H đưa cho T 01 gói ma tuý được gói trong 01 khẩu trang y tế để T về sử dụng. Sau khi Tuấn thanh toán tiền nước xong thì cả ba ra về. Bùi Văn T điều điều khiển xe còn Lò Văn T ngồi phía sau cầm gói ma tuý được gói trong khẩu trang y tế trên tay phải, khi đến khu vực thôn Đắc Lợi, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì bị Công an xã Đắk Lao bắt quả tang. Công an xã Đắk Lao đã bàn giao Lò Văn T cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 166/KLMT-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng là 0,6632 gam là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,5744 gam.

Tại Bản cáo trạng số 06/CTr – VKS, ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- *Vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại Xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 48C1-183.27 cho anh Trần Văn H là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ 0,5744 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 khẩu trang y tế màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hai hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:***

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2022, tại thôn Đắk Lợi, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Công an xã Đắk Lao bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6632 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] ***Đánh giá tính chất vụ án:***

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, làm gia tăng các tệ nạn xã hội,

ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo tàng trữ trái phép 0,6632 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng pháp luật.

[4] ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần vi phạm pháp luật này không có vi phạm pháp luật nào khác. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] ***Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:***

- Đối với anh Bùi Văn T và anh Trần Văn H, do không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] ***Vật chứng của vụ án:***

- Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 48C1-183.27; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen cho các chủ sở hữu hợp pháp, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

- Đối với 0,5744 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 khẩu trang y tế màu xanh do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] ***Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2021.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại Xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 48C1-183.27 cho anh Trần Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,5744 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 khẩu trang y tế màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn T phải nộp phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh